

Bản án số: 99/2020/HS-ST
Ngày 22-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga

Bà Vũ Thị Thu Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Đoàn Đình Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Vũ Thị D1; chưa có vợ con; tiền án: Tại Bản án số 161/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 314/HSST ngày 08/12/2004 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 10/6/2020, đến ngày 11/6/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 09/6/2020 tại khu vực ngõ 12 đường P, phường M, quận N, Hải Phòng, Công an phường M kiểm tra bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay trái T 01 vỏ bao thuốc lá trong có 03 gói giấy màu trắng đều có kích thước 0,5cm x 2cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. T khai là ma túy heroine vừa được bạn cho để sử dụng. Cơ quan công an đưa T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn T không phát hiện đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 343/KLGD(PC09) ngày 11/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn T là ma túy, có khối lượng: 0,20 gam là loại Heroine.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Phạm Văn T khai nhận: T nghiện ma túy heroine từ năm 2004. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 09/6/2020, T gặp người bạn xã hội (không biết lai lịch, địa chỉ) rủ T đi mua ma túy Heroine về sử dụng, T đồng ý. T cùng với anh ta đi đến khu vực ngõ 12 đường P, phường M, quận N, Hải Phòng để mua ma túy. Đến nơi, người bạn của T bảo T đứng ngoài đợi, còn anh ta đi vào trong ngõ mua ma túy, một lúc sau đi ra và cho T 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 03 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng, kích thước mỗi gói 0,5cm x 2cm để sử dụng. T đồng ý cầm 03 gói ma túy rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an phường Máy Tơ kiểm tra bắt quả tang. Cơ quan công an thu giữ trong lòng bàn tay trái T 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có 03 gói ma túy trên rồi dẫn giải T về trụ sở giải quyết.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSNQ ngày 08 tháng 9 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1

Điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo T. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Bị cáo Phạm Văn T khai nhận: Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 09/6/2020, tại khu vực ngõ 12 đường Phú, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,20 gam ma túy heroine trong lòng bàn tay trái, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[4] Lời khai nhận của bị cáo T tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Phạm Văn T có 02 tiền án; trong đó có 01 tiền án đã được xóa án tích: Tại Bản án số 314/HSST ngày 08/12/2004 của Tòa án nhân dân quận L, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 01 tiền án chưa được xóa án tích: Tại Bản án số 161/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm

tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo T.

- Về xử lý vật chứng:

[10] 01 phong bì niêm phong sau giám định số 343/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng. Xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với người cho Phạm Văn T ma túy, không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí:

[12] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định số 343/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 9 năm 2020 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

